

## **CUỘC ỦNG HỘ NAM BỘ KHÁNG CHIẾN (Qua tư liệu báo chí cách mạng đương thời)**

**Nguyễn Lục Gia(\*)**

### **Dẫn nhập**

Từ ngày 23.8 đến 25.8.1945, Mặt trận Việt Minh tiến hành lãnh đạo quần chúng nhân dân ở Sài Gòn khởi nghĩa giành chính quyền, thành lập Ủy ban Hành chính Lâm thời Nam Bộ do ông Trần Văn Giàu làm Chủ tịch. Ủy ban Hành chính Lâm thời Nam Bộ được tuyên bố là bộ phận phía Nam của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 2.9.1945 tại Sài Gòn, đang khi cuộc mít ting 20 vạn người được tổ chức để kỷ niệm ngày lễ Độc lập của nước nhà, một số phần tử cực đoan trong nhóm Pháp kiều cùng Việt gian đã xả súng vào đám đông. Lập tức, các phần tử hiếu chiến với khoảng 30 tên này đã bị Đội xung phong của Chính phủ vây bắt.

Ngày 13.9.1945, lực lượng Anh - Ấn gồm 20.000 quân do tướng Douglas Gracey chỉ huy, đến Sài Gòn làm nhiệm vụ giải giáp lính Nhật ở khu vực Nam vĩ tuyến 16<sup>0</sup>B, song thực tế đã hậu thuẫn cho sự quay lại chiếm cứ thuộc địa của đế quốc Pháp, mở đường cho một đạo binh khoảng 2.500 quân do tướng Jean-Philippe Leclerc dẫn đầu vào ngày 5.10.1945.

Trong khi đó, hàng loạt những vụ xung đột lẻ tẻ đã diễn ra giữa các nhóm tàn quân Pháp cùng tay sai với lực lượng cách mạng. Rạng sáng ngày 23.9.1945, quân Pháp bất ngờ tổ chức đánh úp trụ sở Ủy ban Hành chính Lâm thời Nam Bộ và Tự vệ cuộc, chiếm đóng nhiều nơi trong thành phố Sài Gòn. Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ và Ủy ban Kháng chiến Sài Gòn - Chợ Lớn vừa được thành lập lập tức tuyên cáo, cho phép các lực lượng vũ trang đồng loạt giáng trả và kêu gọi sự ủng hộ của toàn thể nhân dân.

**Cuộc kháng chiến của quân dân Nam Bộ chính thức bắt đầu.**

Thông qua các nguồn tin báo chí đương thời phản ánh, chúng tôi mong được góp thêm một số tư liệu cùng góc nhìn xung quanh vấn đề cuộc kháng chiến ở Nam Bộ với sự ủng hộ của nhân dân các vùng miền đất nước cùng đồng bào nơi hải ngoại và một bộ phận nhân loại tiến bộ trên thế giới.

---

(\* TS. Đại học Thủ Dầu Một. Email: vanjack.nguyen@gmail.com

## 1. Pháp đánh úp Sài Gòn

Nhận thấy dã tâm áp đặt chế độ cai trị thuộc địa của thực dân Pháp đối với vùng đất Nam Kỳ cũ ngày càng trở nên róng riết và vấn đề chiến tranh chỉ còn là nguy cơ thực tế trong ngày một ngày hai, Ủy ban Nhân dân Nam Bộ đã ra lệnh cho các công chức, công đoàn, các hội Cứu quốc và công dân ở Nam Bộ Việt Nam vào ngày 19.9.1945 huấn thị có nội dung như sau:

“Nếu người Pháp chiếm chính quyền ở đây, nếu họ đem quân đội tới định cướp lấy xứ ta, biến đổi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa độc lập này thành xứ bảo hộ hay thuộc địa, dù là dưới một mặt nạ tự trị nào thì quốc dân cũng phải theo mệnh lệnh của Chính phủ mà sẽ:

1. Tổng bãi công: không một ai cộng tác với người Pháp bất cứ về phương diện nào (binh bị, cai trị, kinh tế).

2. Kháng chiến đến cùng cho tới khi toàn thắng để cho hoàn cầu thấy rằng quốc dân ta quyết giữ nền độc lập và để làm hậu thuẫn cho Chính phủ trung ương trong cuộc ngoại giao được thắng lợi. Trong sự kháng chiến, ta không nên đụng chạm đến người Đồng minh, không nên sát hại đàn bà con nít.

Nên sẵn sàng chuẩn bị cuộc tổng đình công và mở cuộc kháng chiến ngay khi phát tờ hịch này. Đồng bào hãy chờ mệnh lệnh Chính phủ, nếu người Pháp buộc ta phải dùng những thủ đoạn kể trên”<sup>1</sup>.

Quả nhiên, chỉ cách mấy ngày sau thực dân Pháp đã lộ mặt gây chiến, đánh úp các cơ quan đầu não của Chính phủ trong thành phố Sài Gòn. Báo *Cứu quốc* tường trình:

“3 giờ sáng chủ nhật 23.9.1945, trong khi thành phố vắng ngắt vì lệnh thiết quân luật của quân đội Anh, một đội quân Pháp, trước là tù binh nay mới được quân đội Anh thả ra, ăn mặc cải trang, chia nhau đi lén lút hành động trong các phố. Trong lúc đó, quân đội Anh cố tình làm lơ. Nhưng dân quân ta đã sẵn sàng chuẩn bị nên nhận ngay được mưu mô đánh úp của chúng và lập tức đối phó. Tiếng súng, tiếng lựu đạn nổ, dân chúng Sài Gòn vùng dậy.

Đến sáng, giặc Pháp lại tiếp thêm được viện binh.

---

<sup>1</sup> Báo *Cứu quốc*, số 49, ngày 22.9.1945.

Chúng chiếm đóng được một số công sở, xé vài biểu ngữ và giở ngay thủ đoạn khủng bố, bắt bớ dân chúng và lùng tìm những chiến sĩ Cứu quốc. Trong số người bị chúng bắt có bác sĩ Bách [Nguyễn Tường Bách?]. Những người bị bắt ấy bị chúng đưa về tòa Thị sảnh, trói và giam giữ một cách tàn nhẫn.

Ở miền ngoại ô, dân chúng đã chiếm các kho khí giới của giặc. Dân quân của ta cố tìm cách cắt đứt không cho bọn giặc Pháp liên lạc được với quân đội Anh Ấn đóng trong thành phố và ở trường bay.

Cuộc đấu tranh vẫn tiếp tục.

Trên đây là tin tức đầu tiên nhận được về các việc xảy ra ở Sài Gòn, lược lặt do một nguồn tin ngoại quốc không chính thức.

Trước khi nhận được tin trên, đã có tin Bộ Tư lệnh quân đội Anh ở Nam Bộ ra lệnh cấm xuất bản hết thầy các báo chí trong đó. Toàn thể các nhà văn, nhà báo, nghệ sĩ Bắc Bộ Việt Nam đã lập tức họp tại Hà Nội ngày 23.9.1945 quyết nghị gửi một bức điện tín phản kháng kịch liệt cái hành động phản dân chủ ấy”<sup>2</sup>.

Thông tin sau cùng này cũng chính là hành động đầu tiên của trí thức Việt Nam sát cánh cùng giới trí thức Nam Bộ trong cuộc chiến bảo vệ công lý và chính nghĩa. Bức điện có nội dung chi tiết: “Bộ Tư lệnh quân đội Anh ở Nam Bộ Việt Nam vừa ra lệnh cấm xuất bản hết thầy các báo chí trong đó. Hành động ấy không những phạm đến chủ quyền của dân Việt Nam mà còn trái hẳn với tinh thần dân chủ trong các hiến chương quốc tế của Đồng minh. Đối với các nhà văn, nhà báo và các nghệ sĩ, hành động ấy chẳng khác gì một hành động phát xít... yêu cầu Bộ Tư lệnh Anh bãi ngay lệnh đã nói trên”<sup>3</sup>.

Cũng trong số báo của tờ *Cứu quốc* vừa nêu, một bản Huấn lệnh của Chính phủ Lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gửi cho nhân dân Nam Bộ và một bản Thông điệp của Chính phủ gửi cho nước Pháp đã được đăng tải.

Huấn lệnh có đoạn: “Hỡi đồng bào Nam Bộ, lòng cương quyết dũng cảm của nhân dân Nam Bộ chống lại quân đội xâm lăng của Pháp chẳng những đã làm cho đồng bào toàn quốc cảm phục mà lại đã chứng tỏ cho thế giới đều biết cái quyết tâm độc lập của nhân dân Việt Nam... Trong giờ phút nghiêm trọng này, Chính phủ kêu gọi đồng bào yêu quý Nam Bộ phải đoàn kết chặt chẽ, muôn người

---

<sup>2</sup> Báo *Cứu quốc*, số 50, ngày 24.9.1945.

<sup>3</sup> Báo *Cứu quốc*, số 50, ngày 24.9.1945.

như một, dũng cảm và thận trọng, cho thật kiên quyết và trấn tĩnh, nghe theo lời Chính phủ, để đưa cuộc giải phóng của ta đến bước thắng lợi cuối cùng”<sup>4</sup>.

Thông điệp nêu rõ: “Ngày hôm nay, 23.9.1945, bọn thực dân Pháp được phái bộ Anh về hòa đã tấn công một cách hèn nhát vào đồng bào chúng tôi ở Sài Gòn. Máu Việt Nam đã chảy!... Chúng tôi kêu gọi dân chúng Pháp hãy ủng hộ chúng tôi trong cuộc chiến đấu để bảo vệ công lý này”<sup>5</sup>.

Quân lực và tổn thất về phía Pháp được truyền đi từ London cho biết: “Có những tin từ Đông Dương đưa sang nói rằng 300 tù binh Pháp cũ đã dùng vũ lực hành động ở Sài Gòn và dựng cờ tam tài trên thành phố. Những đội quân tuần tiễu Anh cũng như Nhật Bản đều không can thiệp gì vào cuộc hành động ấy, theo một tin của báo *Daily Herald* đánh bằng điện từ Sài Gòn. Bọn tù binh Pháp có sự giúp đỡ của một số quân Pháp nữa, mang lựu đạn, súng ống kiểu Anh và nhiều khí giới khác, đã chiếm lấy Đại bản doanh quân đội Việt Nam và tòa Thị sảnh Sài Gòn. Trong buổi sáng thứ hai [tức 24.9.1945], vẫn còn tiếng súng bắn. Không người Việt Nam nào bị thiệt mạng, trái lại, vài trăm người đã bị thương và bị bắt”<sup>6</sup>. Trong khi ngược lại, nguồn tin thu thập tại chỗ của *Việt Nam thông tấn* xác định nguồn gốc của số vũ khí mà tù binh Pháp có được để tự trang bị, rằng “... đêm hôm 17.9, vào khoảng 12 giờ đêm, một bọn Pháp độ 100 người bò vào kho chứa súng đạn ở đường Angier cũ. Kho này người Nhật mới giao lại cho quân đội Anh chiều hôm ấy. Bọn Pháp kiêu chớ ra 12 xe cam nhông súng đạn...”<sup>7</sup>.

Tổn thất của quân Pháp tiếp tục được các phương tiện truyền thông quốc tế xác nhận: “Theo một nguồn tin Pháp, trong cuộc xung đột với quân Cứu quốc Việt Nam tại Sài Gòn, bên Pháp có 200 người chết và 40 người bị thương. Tin của Úc và đài Săng phờ rang sít cô (San Francisco) báo rằng nhiều thủy thủ Hòa Lan đã giúp khí giới cho quân Cứu quốc Việt Nam. Đài BBC của Anh báo đi rằng trong trận đánh của quân đế quốc Pháp với quân Cứu quốc Việt Nam thì bọn Pháp đã bị thiệt hại lớn, mà quân Cứu quốc Việt Nam đã thu hoạch được nhiều kết quả đáng kể”<sup>8</sup>.

---

<sup>4</sup> Báo *Cứu quốc*, số 50, ngày 24.9.1945.

<sup>5</sup> Báo *Cứu quốc*, số 50, ngày 24.9.1945.

<sup>6</sup> Báo *Cứu quốc*, số 51, ngày 26.9.1945.

<sup>7</sup> Báo *Cứu quốc*, số 51, ngày 26.9.1945.

<sup>8</sup> Báo *Cứu quốc*, số 52, ngày 27.9.1945.

Được biết, sau sự kiện 23.9, “Ủy ban Nhân dân Nam Bộ tạm rời về một địa phương trong miền Tiền Giang” để tiếp tục chỉ đạo kháng chiến, còn “Chi nhánh Việt Nam thông tấn tạm dọn lên Biên Hòa” bởi Đài vô tuyến điện Sài Gòn đã bị quân Anh chiếm quyền kiểm soát<sup>9</sup>.

## 2. Cuộc ủng hộ Nam Bộ kháng chiến

Hưởng ứng lời hiệu triệu của Chính phủ Dân chủ Cộng hòa Việt Nam kêu gọi toàn thể đồng bào chống cuộc xâm lăng của giặc Pháp ở Nam Bộ vào ngày 26.9.1945, cả nước đã đoàn kết xung quanh Chính phủ và hăng hái đóng góp sức người sức của để chi viện cho chiến trường Nam Bộ.

Bài báo mang tính chính luận đánh thép *Sẵn sàng chiến đấu ủng hộ Nam Bộ* được mở đầu bởi bản tin ngắn về một địa phương Nam Trung Bộ như sau: “Hôm 26.9.1945, 1.000 tự vệ, công an và cựu binh sĩ Quy Nhơn đã biểu tình phản đối phái bộ Anh và thề sẵn sàng chiến đấu ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Bộ. Trong cuộc biểu tình có rất nhiều phụ nữ tham dự và mang vàng đến giúp nước”<sup>10</sup>. Đó là tinh thần và tấm lòng của đồng bào thành phố biển Quy Nhơn thuộc tỉnh Bình Định, quê hương quật khởi của phong trào nông dân Tây Sơn và nữ danh tướng Bùi Thị Xuân trong quá khứ chưa xa.

Trong khi đó, Huế có thể được xem là đô thị tiên phong cho những nỗ lực đoàn kết chiến đấu với Nam Bộ này. *Việt Nam thông tấn* tại Huế đưa tin ngay từ ngày 24.9 rằng “Được tin quân Pháp có quân Anh ủng hộ tuyên chiến với dân Việt Nam ở Sài Gòn, toàn thể dân chúng Thuận Hóa rất xôn xao, phấn uất và tỏ rõ tinh thần đoàn kết. Hơn 500 thanh niên đã tới ghi tên xin theo học lớp đánh gươm và kiếm. Ủy ban Tuyên truyền và Thông tin suốt ngày kêu gọi tinh thần đoàn kết, hy sinh và chiến đấu của đồng bào, và để quần chúng nghe công cộng những tin tức và huấn lệnh của Chính phủ do Đài vô tuyến điện Bạch Mai Hà Nội phát thanh”<sup>11</sup>.

Ủng hộ Nam Bộ cũng đồng nghĩa với việc bất hợp tác, ngăn chặn mọi mưu đồ chiếm đóng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên của đế quốc Pháp trong phạm vi thực thi nhiệm vụ của quân đội Anh. Đó là trường hợp xảy ra ở thành phố Nha Trang thuộc tỉnh Khánh Hòa, do *Việt Nam thông tấn* đưa tin: “Chiều ngày 23.9, có

---

<sup>9</sup> Báo *Cứu quốc*, số 52, ngày 27.9.1945.

<sup>10</sup> Báo *Cứu quốc*, số 53, ngày 28.9.1945.

<sup>11</sup> Báo *Cứu quốc*, số 53, ngày 28.9.1945.

hai người Anh trong phái bộ Đồng minh tới Nha Trang. Ngay tối hôm ấy, người Nhật đến Ủy ban Nhân dân Khánh Hòa để yêu sách 7 điều khoản như sau: 1. Mở rộng khu người Pháp ở, 2. Lấy thêm nhà cho Pháp ở, 3. Cấm người Việt qua lại khu người Pháp ở, 4. Đưa người Pháp làm Giám đốc y viện Bát to (Pasteur), 5. Trả 5 khẩu súng liên thanh cho Nhật, 6. Cho Nhật biết tổng số khí giới các hạng, 7. Cung cấp 60 lít sữa mỗi ngày cho người Pháp. Ủy ban Nhân dân Khánh Hòa đã từ chối những yêu sách ấy và Ủy ban Nhân dân Trung Bộ đã điện vào cực lực phản kháng tất cả 7 điều khoản nói trên... Nhân viên và bệnh nhân ở nhà thương Bát to (Nha Trang) đều bỏ về, không chịu hợp tác và không chịu ở dưới quyền trông coi của người Pháp do người Anh mang đến đặt làm Giám đốc”<sup>12</sup>.

Vào đầu tháng 10.1945, trong khi quân Pháp đang bị bao vây tại đô thị Sài Gòn và tìm cách đàm phán với lực lượng kháng chiến để chờ viện binh từ nước Pháp đưa sang, sự ủng hộ của nhân dân Trung Bộ và Bắc Bộ tiếp tục dâng cao. Báo *Cứu quốc* thông tin về một loạt các địa phương miền Trung rằng:

Vinh, 2.10, “30 vạn dân chúng toàn tỉnh biểu tình tuần hành võ trang ủng hộ cuộc chiến đấu Nam Bộ, quyết tâm chống Pháp”;

Đà Lạt, 3.10, “ Một cuộc biểu tình khổng lồ của dân thành phố để hoan hô những thắng lợi của quân ta ở Nam Bộ”;

Ngày 4.10, “Tại Tuy Hòa, quân Nhật rút về đóng ở chùa Hải Nam, không có hoạt động gì. Tuy vậy, dân chúng Tuy Hòa và Sông Cầu đã lục đục tản cư. Ủy ban Nhân dân địa phương đã dời ra ngoài ô. Anh em công chức và toàn thể dân chúng cương quyết ủng hộ Chính phủ Hồ Chí Minh và sẵn sàng chiến đấu”;

Ngày 3.10, “Hàng chục vạn dân chúng toàn phủ Nguyễn Bá Loan, Nguyễn Nghiêm [tức huyện Mộ Đức, Đức Phổ thuộc tỉnh Quảng Ngãi] cùng mấy nghìn anh em Mọi võ trang biểu tình hoan hô tinh thần kháng chiến của đồng bào Nam Bộ”;

Ngày 3.10, “Tuần lễ vàng bé mạp ở Bình Định, thu được 400 lạng. Chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh bán đấu giá được 12.000 đồng. Đồng thời, tại Thái Phiên [tức tỉnh Quảng Nam], dân chúng võ trang biểu tình xin Chính phủ cho được vào Nam Bộ diệt trừ quân Pháp”<sup>13</sup>.

---

<sup>12</sup> Báo *Cứu quốc*, số 53, ngày 28.9.1945.

<sup>13</sup> Báo *Cứu quốc*, số 60, ngày 6.10.1945.

Trong lĩnh vực báo giới, tinh thần kháng chiến của đội ngũ phóng viên, biên tập viên cũng không ngớt sục sôi. Tác giả CQ tuyên bố: “Kháng chiến! Kháng chiến! Phải kháng chiến khắp các mặt trận. Chỉ có kháng chiến mới giành được thắng lợi. Chính vì thế số báo này, chúng tôi cùng các bạn đồng nghiệp trích ra một nửa số tiền bán được đăng góp phần mua súng gửi vào Nam Bộ”<sup>14</sup>. Tác giả Công Dân gào thét: “Máu đồng bào miền Nam đã đổ! Cái tin đó như một cơn cuồng phong làm bay cát bụi mù trời, Toàn thể dân chúng ở miền Bắc này nhao lên, tức tối. Như vừa bị một vết thương, cả thân thể cùng đau chung... Tất cả những dòng máu trong người muốn cùng chảy ở miền Nam để đổi lấy máu quân thù”<sup>15</sup>.

Báo *Cứu quốc* ra số ngày 9.10.1945 đã nhận xét về phong trào toàn quốc ủng hộ Nam Bộ kháng chiến trong những ngày đầu này như sau: “Xét một cách tương đối, những cuộc biểu tình ủng hộ Nam Bộ tại Trung Bộ nhiều hơn Bắc Bộ. Có lẽ vì Bắc Bộ nhiều tỉnh ở xa, tin tức giao thông còn khó khăn. Khắp Trung Bộ, tỉnh nào cũng có những cuộc biểu tình ủng hộ kháng chiến của dân chúng toàn tỉnh. Tỉnh Thái Phiên [Quảng Nam] giữ kỷ lục, từ sau ngày 23.9 đã biểu tình tới bốn lần, lần nào cũng trên năm, sáu vạn người dự. Đại để những đặc điểm: 1. Cuộc biểu tình nào cũng có anh em các tôn giáo cùng những anh chị em Mọi ở trong dãy Trường Sơn ra dự. 2. Luôn luôn dân chúng võ trang biểu tình đòi được vào Nam Bộ dự chiến. 3. Tại Đà Lạt và miền phụ cận, biểu tình có đổ máu, vì quân Nhật chịu mệnh lệnh Anh bắn vào đám đông. Đặc biệt nhất là xa cách vạn trùng dương, tận bên Paris, hai vạn đồng bào ta cũng biểu tình để ủng hộ nền độc lập của tổ quốc. Chúng tôi lại biết rằng trong rất nhiều địa phương nhỏ, rất nhiều cuộc biểu tình đã nổ ra. Và các giới toàn quốc đang đi đến tổ chức Tuần lễ ủng hộ kháng chiến Nam Bộ như giới văn hóa tại thủ đô Hà Nội đã bắt đầu trong tuần lễ này”<sup>16</sup>.

Được xem như là sự kiện mở đầu cho chuỗi hoạt động sôi nổi của Tuần lễ Văn hóa, buổi diễn thuyết của hai diễn giả tên tuổi trong Đoàn Văn nghệ Bắc Bộ đã thu hút đông đảo quần chúng thủ đô vào đêm chủ nhật 7.10 tại Nhà Hát lớn. Đó là nhà thơ Xuân Diệu với chủ đề *Miền Nam nước Việt và người Việt miền Nam* cùng Nguyễn Hữu Đang với *Những cuộc chiến đấu của đồng bào Nam Bộ*. Đêm bế mạc của loạt sự kiện, đơn vị tổ chức Hội Văn hóa Cứu quốc cho biết: “Bảy ngày

<sup>14</sup> Báo *Cứu quốc*, số 62, ngày 9.10.1945.

<sup>15</sup> Báo *Cứu quốc*, số 62, ngày 9.10.1945.

<sup>16</sup> Báo *Cứu quốc*, số 62, ngày 9.10.1945.

của Tuần lễ Văn hóa đã mang về được một số tiền ước lượng là độ 10 vạn đồng. Một kết quả khả quan. Tuy vậy lại nên kể đến một kết quả tốt đẹp hơn nữa, đáng mừng hơn nữa: sự đoàn kết chặt chẽ giữa các giới văn hóa và các giới đồng bào đã nhân dịp này mà thực hiện được”<sup>17</sup>.

Không chỉ người Việt bất hợp tác mà ngay cả một bộ phận Pháp kiều cũng lên án chính sách thực dân của Chính phủ nước mình. Báo *Cứu quốc* thông tin: “Hôm 10.10 có một cuộc biểu tình lớn do vài trăm đàn bà, trẻ con Pháp tổ chức để phản đối thái độ bất nhân của quân đội Pháp. Họ đã trưng lên những khẩu hiệu ‘Trả lại độc lập cho người Việt Nam’, ‘Nước ta bị Đức đô hộ bốn năm đã chịu bao nhiêu sự đàn áp, tại sao nay ta còn muốn đô hộ người Việt Nam?’. Bọn cầm quyền Pháp đến đàn áp và đã bắt nhốt các đồng bào họ biểu tình”<sup>18</sup>. Một trường hợp khác, bao gồm người Pháp và người Mỹ: “Một đặc phái viên của Hãng thông tấn Mỹ Uy ni tét Pờ rết [United Press International] qua đây để xem xét tình hình ở Sài Gòn - Chợ Lớn và vùng ngoại ô, hôm vừa rồi đã tiếp chuyện đại biểu Ủy ban Nhân dân Nam Bộ. Ông ta tỏ ý rất bất bình và phẫn uất vì đã chứng kiến những thủ đoạn dã man, vô nhân đạo của bọn Pháp về sự cướp bóc và tàn sát đàn bà trẻ con vô tội. Ông ta lại cho hay có một gia đình kiều dân Pháp ở đây, trước những hành vi tàn bạo của bọn giặc Pháp, cũng lấy làm bất mãn và đã xin được đáp phi cơ về nước”<sup>19</sup>.

Có lẽ sự ủng hộ trực tiếp về binh lực đối với cuộc kháng chiến Nam Bộ được biết đến sớm nhất là sự kiện diễn ra ở Biên Hòa ngày 14.10: “Nhân dịp Giải phóng quân Trung, Bắc Bộ đi qua Biên Hòa để vào chiến khu giúp sức các chiến sĩ Nam Bộ, Ủy ban Nhân dân Biên Hòa có tổ chức cuộc biểu tình trước trụ sở để hoan hô đội quân tiếp viện. Đội Giải phóng quân Việt Nam này có 2.000 người. Đủ các giới dân chúng dự cuộc biểu tình long trọng và cảm động này”<sup>20</sup>.

Trong hàng ngũ quân lực của Pháp, có một bộ phận không nhỏ người Việt đảm nhận các công việc phục dịch cũng đã thể hiện thái độ phản kháng mạnh mẽ đối với chủ trương tái thực dân hóa Việt Nam. Tin từ miền Đông Nam Bộ ngày 17.10 cho biết: “Có tin cho hay rằng chiếc thiết giáp hạm Ri sơ li [Richelieu]

---

<sup>17</sup> Báo *Cứu quốc*, số 68, ngày 16.10.1945.

<sup>18</sup> Báo *Cứu quốc*, số 68, ngày 16.10.1945.

<sup>19</sup> Báo *Cứu quốc*, số 66, ngày 13.10.1945.

<sup>20</sup> Báo *Cứu quốc*, số 70, ngày 18.10.1945.

đương đầu ngoài khơi Vũng Tàu có độ 400 công binh Việt Nam. Sợ đoàn công binh này lên bộ sẽ gia nhập vào phong trào đấu tranh độc lập, nên giặc Pháp buộc họ phải ở luôn dưới tàu. Để phản đối thái độ ấy và để ủng hộ cuộc tranh đấu của đồng bào, 400 công binh đó đã tuyệt thực”<sup>21</sup>.

Trong khi đông đảo Hoa kiều ở trung tâm Sài Gòn - Chợ Lớn phát động chiến dịch bất hợp tác, tổng đình công, tổng bãi thị đối với quân đội Anh - Pháp, một phái bộ Trung Hoa đã được Ủy ban Kháng chiến Miền Đông tiếp đón nồng nhiệt tại chiến khu Miền Đông vào ngày 30.10, cùng hoan hô những khẩu hiệu biểu dương tình hữu nghị và tinh thần hy sinh anh dũng của nhân dân Nam Bộ nói riêng và nhân dân Việt Nam nói chung<sup>22</sup>. Ngay ngày hôm sau, “... tin Nữ Ước [New York] hôm 31.10 cho biết rằng Chính phủ Trung Hoa đã kháng nghị với tướng chỉ huy người Anh ở Nam Bộ về sự để cho quân Anh, Ấn, Nhật, Pháp tàn sát và xâm phạm đến tài sản nhà cửa của Hoa Kiều trong đó”<sup>23</sup>. Dư luận quốc tế của sự kiện đã buộc viên tướng Douglas Gracey phải nhân nhượng, theo truyền thông từ Mỹ: “... 4.11 (theo tin Rơ to [Reuters]) - Thiếu tướng Gờ ra xây [Gracey], phân trần về lời phản kháng của Hoa kiều... Đã có lệnh của tướng đó cho khám người những quân lính đã đi khám nhà Hoa kiều ngay trước mặt các đại biểu Trung Hoa. Những chỉ thị về việc đốt phá nhà thường dân Việt Nam cũng phải tạm thời đình chỉ. Thành phố Chợ Lớn được để ra ngoài chiến khu”<sup>24</sup>. Những thắng lợi đó là cơ sở để tiến đến xác lập Mặt trận Hoa - Việt chống Pháp về sau.

Bản tin về Nam Bộ trên báo *Cứu quốc* số 84 vừa nêu cũng cho biết một trường hợp đặc biệt về tình hữu nghị quốc tế trong cuộc chiến ở Nam Bộ: “Có tin cho hay rằng phi công Pháp Xô tơ ray (Sauteray) vẫn chiến đấu trong hàng ngũ quân đội Việt Nam từ sau Cách mạng Tháng Tám để chống với bọn thực dân Pháp đã bị tử trận. Phi công anh hùng đó thực đã biểu dương đúng với cái tinh thần cách mạng 1789 của dân tộc Pháp”<sup>25</sup>.

Đối với Chính phủ, để tăng cường hơn nữa sự ủng hộ mọi mặt chiến trường miền Nam, tổ chức và thực hiện ngay một Ngày Kháng chiến là việc làm vô cùng ý nghĩa và cấp thiết. Sự kiện diễn ra tại Nhà Hát lớn vào ngày 5.11.1945 do Chủ tịch

---

<sup>21</sup> Báo *Cứu quốc*, số 73, ngày 22.10.1945.

<sup>22</sup> Báo *Cứu quốc*, số 81, ngày 2.11.1945.

<sup>23</sup> Báo *Cứu quốc*, số 83, ngày 5.11.1945.

<sup>24</sup> Báo *Cứu quốc*, số 84, ngày 6.11.1945.

<sup>25</sup> Báo *Cứu quốc*, số 84, ngày 6.11.1945.

Hồ Chí Minh trang trọng tuyên bố. Lời hiệu triệu quốc dân của Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền Trần Huy Liệu tiếp sau xác định ý nghĩa mạnh mẽ của sự nghiệp kháng chiến mà dân tộc đã đang tiến hành: “Máu Việt Nam đã đổ ra trong 80 năm nay dưới gót sắt của giặc Pháp, bây giờ lại đương đổ ra và sẽ còn đổ ra nữa. Nhưng trên dòng máu thiêng liêng ấy, đóa hoa tự do sẽ nở..., nền độc lập sẽ dựng xây..., dân tộc Việt Nam sẽ sống, sẽ phải sống...”<sup>26</sup>.

Trong khi đó, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Võ Nguyên Giáp xác định vị trí và phương thức của cuộc ủng hộ rằng “... sự tiếp viện Nam Bộ là một trong những công việc quan trọng bậc nhất của Chính phủ, nó bao quát tất cả mọi mặt: người và vật, chính trị và quân sự. Và ngay từ đêm 23.9, Chính phủ đã có những chỉ thị rõ ràng về chính trị và quân sự cho Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ, rồi từ đó đến giờ sự liên lạc lại càng mật thiết, sự tiếp viện ngày càng tăng gia. Tôi tiếc rằng, vì lý do quân sự, không thể công bố gì hơn được nữa, về việc tiếp tế Nam Bộ cũng như về việc khác, Chính phủ chủ trương *làm* nhiều hơn là *nói*”<sup>27</sup>.

Đáng lưu ý là nhằm khích lệ tinh thần kháng chiến của nhân dân Nam Bộ, một bộ phận đứng đầu hoàng tộc và hoàng triều trong hệ thống chính quyền Nam triều cũ cũng đã lên tiếng tuyên thệ bất hợp tác với thực dân Pháp. Thông tin cho biết: “Ngày 11.11.1945 các quan lại cao cấp của triều đình cử đã hội họp tại Nha Thông tin Tuyên truyền Trung Bộ dưới quyền chủ tọa của ông Phó Ủy trưởng Thông tin Tuyên truyền và đã ký một bản Tuyên ngôn như sau đây: ‘Chúng tôi thay mặt cho tất cả các hàng quan lại của triều đình cũ xin một lòng ủng hộ Chính phủ Dân chủ Cộng hòa nước Việt Nam do cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chúng tôi xin đem hết tinh thần và năng lực để hợp tác với Chính phủ trong tất cả các phương diện và xin cương quyết chống ngoại xâm. Chúng tôi thề nhất định không hợp tác với bọn thực dân’”<sup>28</sup>. Tiếp sau là lời tuyên thệ đồng loạt của tám vị cựu hoàng con vua Thành Thái: “Tám chúng tôi là con của cựu vương Thành Thái và em cựu vương Duy Tân, xin quyết định một lòng ủng hộ Chính phủ Dân chủ Cộng hòa do cụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chúng tôi xin đem tất cả tinh thần và tài lực ra để hợp tác với Chính phủ trong bất kỳ một công việc nào, chúng tôi lại cương

---

<sup>26</sup> Báo *Cứu quốc*, số 84, ngày 6.11.1945.

<sup>27</sup> Báo *Cứu quốc*, số 84, ngày 6.11.1945.

<sup>28</sup> Báo *Cứu quốc*, số 90, ngày 13.11.1945.

quyết xiết chặt hàng ngũ sau Chính phủ để đánh đở ngoại xâm và nhất định không khi nào để cho bọn thực dân Pháp lợi dụng”<sup>29</sup>.

Có lẽ sự khích lệ đất giá nhất, có quan hệ cội rễ với quyền lực tối cao của hệ thống vương quyền cũ nhưng đã được chuyển đổi một cách hợp thức trong guồng máy Chính phủ Lâm thời vừa mới ra đời, là phát ngôn của Phu nhân Cựu hoàng Vĩnh Thụy, tức Jeanne Mariette Nguyễn Hữu Thị Lan, từng một thời kiêu sa với xưng danh Nam Phương Hoàng hậu. Lá thư này thực tế là một tuyên ngôn về chủ quyền quốc gia của một Nhà nước Việt Nam kiểu mới, đồng thời thấm đẫm chủ nghĩa nhân văn và bình quyền giới, được gửi đi cho khắp hoàn cầu: “Nước chúng tôi đã cởi được ách nô lệ của bọn thực dân Pháp, Nhật từ 19.8 năm nay. Chính phủ Lâm thời Dân chủ Cộng hòa Việt Nam đã thành lập. Chồng tôi, ông Vĩnh Thụy, tức cựu hoàng đế Bảo Đại đã từng tuyên bố ‘... vui lòng làm dân một nước độc lập, hơn là làm vua một nước nô lệ...’, nên đã tự ý thoái vị. Tôi cũng đã đồng ý với chồng tôi nên chẳng hề luyến tiếc cái địa vị hoàng hậu của nước Việt Nam. Chồng tôi đã làm Cố vấn trong Chính phủ Lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Riêng tôi, tôi cũng đã giúp nhiều trong công cuộc xã hội ở nước chúng tôi. Chúng tôi chỉ định ninh phụng sự cho tổ quốc chúng tôi. Nhưng từ lâu nay, một bọn thực dân Pháp dưới sự che chở của phái bộ Anh, đã xâm chiếm đất nước chúng tôi và miền Nam nước Việt Nam, hiện giờ nơi chôn rau cắt rốn của tôi đang bị chìm đắm trong vòng khói lửa. Đồng bào chúng tôi trong ấy, có cả người thân quyến của tôi bị giết, bị hành hạ bởi sự tàn bạo tham lam của một bọn người xâm lược. Những bạn bè của tôi ở nhiều nước Âu châu, các ông, các bà đã quen biết tôi, tất cả những người yêu tự do công lý, nên lên tiếng ủng hộ chúng tôi. Các người giúp chúng tôi độc lập, các người kêu gào Chính phủ các người cương quyết can thiệp để ngăn cản bàn tay đẫm máu của bọn thực dân Pháp ở miền Nam nước Việt Nam, là các người sẽ làm ơn lớn cho dân tộc chúng tôi, làm ơn cho tất cả phụ nữ chúng tôi, cho cả tôi nữa”<sup>30</sup>. Bức quốc thư đề ngày 14.11.1945.

Cuối năm 1945, thực dân Pháp càng ráo riết trong mưu đồ thôn tính Nam Bộ thì sự ủng hộ của nhân dân khắp nơi càng phân khích. Báo *Quốc hội* đưa tin từ Hà Tĩnh: “Hôm 19.12, trong cuộc tuyển một số Tự vệ chiến đấu huyện Can lộc để cho vào Nam Bộ đánh giặc Pháp, ai cũng đòi đi cho được. Nhiều người đang cày cấy

<sup>29</sup> Báo *Cứu quốc*, số 92, ngày 15.11.1945.

<sup>30</sup> Báo *Cứu quốc*, số 98, ngày 22.11.1945.

ngoài đồng nghe tin, vội vàng quẳng cày bỏ trâu, đâm bổ về làng nằng nặc đòi đi, nhưng số được tuyển chỉ có hạn, những người không được dự đều phẫn uất lắm, có một anh lấy dao cứa cổ tự sát, máu me lênh láng, may được cấp cứu kịp nên không đến nỗi bỏ mạng. Bất đắc dĩ bộ chỉ huy phải cho anh ấy đi. Ngoài số bạn Tự vệ chiến đấu đã định tuyển, phải lấy thêm một số người nữa, vì dù giải thích đến thế nào cũng không ngăn cản được lòng cương quyết đòi đi của mọi người”<sup>31</sup>. Thậm chí, trường hợp ở một địa phương Trung Bộ khác càng nêu cao tinh thần ái quốc trong những ngày sôi sục này: “Một người hành khất tên Nguyễn Thăng ở Quảng Ngãi, cụt một chân, hôm vừa rồi đến yêu cầu Ban chỉ huy chiến khu 5 ưng thuận cho một việc như sau: ‘Tôi cụt một chân - lời người hành khất - tự xét rằng không giúp ích gì cho ai, lại ăn hại đồng bào. Vậy xin lãnh một quả bom cho vào bị, tôi sẽ đến xin ăn tại những nơi có quân địch đông, rồi sẽ thừa dịp ném ra để tiêu diệt quân thù. Như thế dù tôi có chết cũng vui lòng vì đã được hy sinh cho tổ quốc, và đồng bào cũng sẽ đỡ phải nuôi một phế nhân’. Ban chỉ huy cảm ơn nhưng không nhận lời yêu cầu ấy. Người hành khất ấy liền về nhà cổ động anh em hành khất trong hạt, quyên được số tiền 20 đồng đem giúp quỹ Độc lập...”<sup>32</sup>. Hay từ phố cảng Hải Phòng thuộc miền Đông Bắc Bắc Bộ, nhóm phu kéo xe tay đã gửi thư và tiền quyên góp đến Chủ tịch nước tỏ rõ quyết tâm đoàn kết và kháng chiến rằng “Thưa cụ, chúng con là lao động làm nghề xe tay ở phủ Vĩnh Bảo, phố Nam An, từ khi Chính phủ Dân chủ Cộng hòa giành được quyền độc lập, chúng con rất lấy làm sung sướng, đã bảo nhau đoàn kết chặt chẽ để noi tấm gương của vị lãnh tụ, một tấm gương rất chói lợi cho hết thảy đồng bào Việt Nam... chúng con gom góp được số tiền 50 đồng để dâng các chiến sĩ Nam Bộ, gọi là có chút quà để tỏ lòng biết ơn của chúng con với chiến sĩ. Xin cụ chuyển giao cho”<sup>33</sup>.

Thực tế, viện binh từ các nơi đã giúp quân dân Nam Bộ kéo dài thời gian giam chân giặc Pháp. Tờ *Sự thật* dẫn tin từ Mỹ cho biết vào lúc 21.12: “Một bản thông cáo hôm nay cho hay rằng các đạo viện binh Việt Nam từ phía Bắc kéo xuống làm ngăn trở các cuộc hành binh của Pháp ở Nam Bộ (Rơ to)”<sup>34</sup>. Trên một hướng tác chiến khác, quân đội Việt Nam được sự bổ sung quân số từ một số công dân của nước bạn láng giềng đã tạo nên hiệu quả chiến đấu rõ rệt, đẩy lùi cuộc tiến

<sup>31</sup> Báo *Quốc hội*, số 6, ngày 22.12.1945.

<sup>32</sup> Báo *Cứu quốc*, số 126, ngày 26.12.1945.

<sup>33</sup> Báo *Cứu quốc*, số 150, ngày 24.1.1946

<sup>34</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 7, ngày 27.12.1945.

công của đối phương: “Từ mặt trận Hà Tiên... Hôm 15.12 vì muốn ngăn ngừa sự tấn công của quân ta, hai trung đội quân Pháp trong đó có 80 tên Mên [Miên/Khmer, tức người Campuchia] gian râm rộ từ nội địa Cao Mên đến Giang Thành (một đồn ở ngay giữa địa giới Nam Bộ - Cao Mên), định tràn qua biên giới. Quân giặc có rất nhiều súng liên thanh và hai cỗ xe ‘tăng’ hạng nặng, trên mỗi xe có 3 khẩu đại bác. Quân ta kháng chiến liên miên trong bốn hôm. Trong hàng ngũ quân ta cũng có rất nhiều lính Cao Mên trợ chiến. Cuộc chiến đấu tuy dằng dai, nhưng quân ta càng đánh càng phấn khởi. Các chiến sĩ Việt Nam vừa đánh vừa ca hát vang cả phòng tuyến”<sup>35</sup>.

Cao điểm của phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến có lẽ là sự kiện thành lập Phòng Nam Bộ tại thủ đô Hà Nội, do bác sĩ Huỳnh Bá Nhung, đại biểu thanh niên và là thủ lĩnh của đảng Thanh niên Tiền phong phụ trách. Báo *Cứu quốc* thông tin ngày 26.12 như sau: “Chính phủ Cộng hòa Dân chủ tự trị hơn một tháng nay đã lập Phòng Nam Bộ... có ba nhiệm vụ chính: 1. Quân sự, 2. Nội trị, 3. Tuyên truyền”<sup>36</sup>. Tiếp đó, báo *Quốc hội* đăng tải Tuyên cáo của Bộ Nội vụ về việc thành lập Ủy ban ủng hộ kháng chiến Nam Bộ, do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp ký ngày 28.12 với các nội dung cụ thể rằng:

- “1. Lập ở mỗi tỉnh một Ủy ban ủng hộ Nam Bộ.
2. Ủy ban ấy phải gồm thân hào trí thức, thanh niên, phụ nữ, lao động vân vân để làm việc cho đắc lực.
3. Nhiệm vụ Ủy ban ủng hộ Nam Bộ có 3 phần:
  - a. Ủng hộ tinh thần, ủy lạo chiến sĩ ngoài mặt trận bằng thơ từ sách báo, cờ vân vân, tổ chức nói chuyện, cổ động về tinh thần chiến sự Nam Bộ.
  - b. Ủng hộ vật chất: tiền, áo, súng, đạn vân vân.
  - c. Giúp đỡ gia đình của chiến sĩ ra trận, giúp đỡ người bị thương về quê.
4. Mọi tỉnh ở Bắc Bộ tập trung sức giúp đỡ trong tỉnh mình gửi về Phòng Nam Bộ tại Bộ Nội vụ, do bác sĩ Huỳnh Bá Nhung phụ trách. Các tỉnh Trung Bộ gửi về Ủy ban Nhân dân Trung Bộ.

Phòng Nam Bộ và Ủy ban Nhân dân Trung Bộ sẽ phụ trách chuyển dần vào các mặt trận miền Nam tùy theo sự nhu cầu”<sup>37</sup>.

<sup>35</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 7, ngày 27.12.1945.

<sup>36</sup> Báo *Cứu quốc*, số 126, ngày 26.12.1945.

<sup>37</sup> Báo *Quốc hội*, số 12, ngày 2.1.1946.

Không chỉ dừng lại ở đó, qua đề nghị của vị Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ Trần Văn Giàu, Chủ tịch Hồ Chí Minh, đại diện Việt Minh, còn hứa sẽ đề đạt nguyện vọng chi viện một lực lượng tinh nguyện khoảng hai đến ba ngàn quân đến Phó Chủ tịch nước Nguyễn Hải Thần, đại diện Việt Nam Quốc dân đảng<sup>38</sup>. Tuy vậy, do thái độ thiếu thiện chí của đảng hợp tác, lời đề nghị đã không được thông qua<sup>39</sup>.

Một hoạt động kỷ niệm khác cũng được tiến hành nhằm khêch trương tinh thần vì Nam Bộ cứu nước. Với nhan đề *Nhân ngày kháng chiến thứ 100 nghĩ đến tinh thần đoàn kết của đồng bào Nam Bộ*, tạp chí *Sự thật* số ra ngày 6 - 9.01.1946 khẳng định: “Và từ đêm 23.9.1945, tất cả các đảng phái, từ Cao Đài, Phật giáo, Gia tô đến Việt Nam Quốc gia đảng, Thanh niên ái quốc và Thanh niên Tiền phong, đều sát cánh nhau chiến đấu chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo duy nhất của Hồ Chủ tịch, của Chính phủ Lâm thời và Ban Chấp hành Kỳ bộ Việt Minh Nam Bộ... Sự đoàn kết ấy, cùng với sự đoàn kết mới đây giữa các đảng phái miền Bắc nhất định sẽ đưa toàn thể dân tộc tới thắng lợi trong công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và trong công cuộc kiến thiết nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”<sup>40</sup>.

Trong khi đó, những người Pháp tiến bộ cũng công kích kịch liệt chủ nghĩa thực dân mà Chính phủ Pháp đang ngoan cố áp đặt ở Đông Dương và Việt Nam nói riêng, khùng bỏ các tổ chức dân chủ của Việt kiều tại Pháp. Nhà báo nữ Andrée Viollis, tác giả của thiên phóng sự *Indochinois S.O.S* (Cấp cứu Đông Dương) nổi tiếng trong những năm bão táp cách mạng 1930 - 1931, đã đánh thếp lên án Chính phủ Pháp hiện thời như sau: “Những người Đông Dương ở Pháp có chừng 12.000 người lao động, số đông đã chiến đấu bên cạnh người Pháp trong cuộc kháng Đức vừa qua, năm ngoái [1944] có triệu tập một cuộc đại hội. Đại hội họp ở A vi nhông [Avignon] tháng 12.1944, có 25.000 người dự. Đại hội cử ra Đoàn đại biểu Đông Dương ở Pháp có nhiệm vụ bênh vực quyền lợi và nguyện vọng của đồng bào họ. Một Ủy ban trung ương được thành lập ở Pa ri, gồm có 12 nhà trí thức và 3 người lao động. Nhưng ngày 8.10.1945, 40 người trong đoàn thể người Đông Dương ở Pháp đó bị bắt vì sau một cuộc mít tinh, họ đã phát truyền đơn trình bày một cách

<sup>38</sup> Báo *Quốc hội*, số 10, ngày 28.12.1945.

<sup>39</sup> Báo *Quốc hội*, số 10, ngày 28.12.1945; báo *Quốc hội*, số 11, ngày 29.12.1945; báo *Cứu quốc*, số 128, ngày 28.12.1945.

<sup>40</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 10, ngày 6-9.1.1946.

ôn hòa những yêu sách của Việt Minh, ba người bị tổng giam là các ông Trần Đức Thảo, cựu sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Pa ri, thạc sĩ khoa Triết học Trần Thế Tạo và Lê Hiên, cử nhân Luật... Rồi đến ngày 19.10, Đoàn đại biểu Đông Dương ở Pháp bị giải tán... Cuộc đàn áp khủng bố của Pháp ở Đông Dương đã khiến thế giới phải bật lên những lời chỉ trích kịch liệt, ở Nga, ở Tàu, và nhất là ở nước Mỹ, ở đây 130 triệu công dân phản đối bất cứ một cái gì có tính cách thực dân. Và mới đây Tổng thống Tờ ru man [Harry S. Truman] đã nói rõ, trong 12 điểm của chính sách Mỹ ‘Những dân tộc nào có thể tự cai trị ở châu Âu, châu Á hay châu Phi đều có quyền chọn hình thức cho Chính phủ của mình’<sup>41</sup>.

Minh chứng cho tinh thần yêu nước và khảng khái đứng về phe kháng chiến, đoàn 60 chiến sĩ nguyên là kiều bào ở Vân Nam (Trung Quốc) đã tình nguyện về nước để lên đường vào Nam chiến đấu. Buổi tiệc trà tiễn biệt được Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức trọng thể và thắm đượm ân tình vào lúc 7 giờ tối ngày 9.01, do tờ *Cứu quốc* tường thuật chi tiết, có đoạn như sau: “Ông Võ Nguyên Giáp đã giữa lúc câu chuyện đang tung bừng, ông cho mọi người biết Hồ Chủ tịch muốn đến cùng dự vui với các anh em nhưng vì bận, cụ gửi lời thăm và chào mừng. Ông nói thêm về sự quan trọng của các anh em về nước giữa lúc đang thiếu cán bộ quân sự. Ông hết sức hoan nghênh cái thái độ xứng đáng của anh em với sự chân thành phụng sự tổ quốc cho đồng bào biết rõ cái giá trị tinh thần của anh em ở hải ngoại”<sup>42</sup>. Điều đặc biệt của đoàn chiến sĩ tình nguyện này, như lời chiến sĩ Lê Tùng Sơn, “Anh tuyên bố tất cả các đồng chí mới về nước ai cũng nguyện để tổ quốc lên trên hết. Trong khi ở hải ngoại, anh và một số hơn 40 anh em nữa đã theo học hai năm trong trường Quân huấn do Trường Chủ tịch Giám đốc [tức trường quân sự Hoàng Phố do Trường Giới Thạch làm Hiệu trưởng - TG]. Được chút kinh nghiệm nào về quân sự, các anh em xin đem dùng vào việc kháng chiến, mặc dầu gian nan đến bậc nào cũng xin hết lòng phấn đấu hy sinh”<sup>43</sup>. Như vậy, đây không chỉ là những chiến sĩ xung trận vì lòng nhiệt huyết ái quốc cao cả mà còn là đoàn cán bộ quân chính giàu kiến thức chỉ huy chiến tranh đang hết sức cần thiết đối với một quân đội vừa mới ra đời của Nhà nước Dân chủ Cộng hòa trẻ tuổi.

---

<sup>41</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 11, ngày 10-12.1.1946.

<sup>42</sup> Báo *Cứu quốc*, số 139, ngày 11.1.1946.

<sup>43</sup> Báo *Cứu quốc*, số 139, ngày 11.1.1946.

Trên mặt trận Hoa - Việt, trước những hành động cướp bóc của thực dân Pháp ở Nam Bộ, đã có những phản ứng gay gắt với đoàn đại biểu nước Pháp tại Hà Nội. Trong khi đặc phái viên Bộ Ngoại giao Trung Hoa Lăng Kỳ Hán kêu gọi Hoa kiều Nam Bộ cần tổ chức ngay một đoàn tự vệ lấy tên là *Hoa kiều Tự vệ đoàn* để bảo vệ sinh mạng và tài sản thì Hoa kiều Hà Nội gửi điện tín về Trùng Khánh cho Quốc trưởng Tưởng Giới Thạch xin Chính phủ cấp tốc kháng nghị một cách có hiệu quả và lệnh cho Lãnh sự quán tại Sài Gòn điều tra sự thiệt hại của Hoa kiều, bắt quân Pháp phải bồi thường, xin “1. Đem binh vào Nam Bộ bảo hộ kiều bào, trừ bọn hung tàn để cứu vớt kiều bào thoát nhục nhã dưới ách tham tàn của quân Pháp; 2. Phải bắt đền nợ máu, không thể can thiệp bằng lời nói suông hoặc điều đình bằng những câu nói cho xong việc...”; đồng thời hô hào rầm rộ bằng băng rôn, biểu ngữ ở các phố Tây Hà Nội từ ngày 10.01 với lời cảnh báo rằng “Người Pháp! Hãy coi chừng! Phải lập tức đình chỉ chiến sự uy hiếp Hoa kiều ở miền Nam nước Việt Nam. Nếu không sẽ biết sự trả thù”<sup>44</sup>.

Việt kiều ở Pháp quốc cũng hăng hái cuộc vận động đấu tranh đòi công nhận nền độc lập cho dân tộc Việt Nam. Có hơn 50 bức thư từ nơi hải ngoại này viết từ cuối năm 1945 nhưng đến giữa tháng 2.1946 mới về tới cảng Hải Phòng thông qua các du học sinh Trung Hoa, một trong số đó cho biết: “Thưa anh em đồng bào, 25.000 đồng bào ở Pháp vẫn hô hào làm cách mạng, vẫn thương yêu nhau như con một nhà, giác ngộ hợp quần để đòi quyền lợi, kẻ đi Xô viết, người sang Mỹ để vận động cho Đông Dương được độc lập, tin tức nước nhà cũng vẫn biết luôn... Từ lính và thợ, cho đến học sinh và người thương mại, tại Pháp đều đồng ý hướng đó làm những cuộc biểu tình kêu gào đòi sự độc lập cho nước nhà, mong nước nhà được tự do. Các cuộc kêu gào nhờ có phái Cộng sản Pháp ủng hộ rất mỹ mãn, và có cả Đồng minh nữa”<sup>45</sup>.

Đặc biệt, trong dịp năm mới Bính Tuất/1946, báo *Độc lập* số 70 có trích đoạn bài thơ *Mừng báo Quốc gia* của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân sự kiện ra đời tờ nhật báo *Quốc gia* này, với hai câu chúc như sau:

“Ta chúc nhau rồi, ta nhớ chúc  
Những người chiến sĩ ở phương xa”<sup>46</sup>.

<sup>44</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 12, ngày 13-16.1.1946.

<sup>45</sup> Báo *Độc lập*, số 76, ngày 16.2.1946.

<sup>46</sup> Báo *Độc lập*, số 70, ngày 1.2.1946

Đó cũng chính là tấm chân tình của nhân dân cả nước dành cho tập thể cán bộ và chiến sĩ đang tận hiến xương máu cho cuộc chiến tranh vệ quốc ở nửa đầu phương Nam của tổ quốc.

### 3. Tiến tới toàn quốc kháng chiến

Tuy nhiên, từ giữa tháng 2.1946, chiến trường chống Pháp xâm lược đã lan rộng từ Nam Bộ và Nam Trung Bộ sang Bắc Bộ. Tạp chí *Sự thật* thông tin: “Ba ngàn quân Pháp đã đột nhập biên giới Bắc Bộ, vùng Lào Cai, Lai Châu. Một phần lớn số quân này là lính khổ đờ theo Pháp chạy ra ngoài biên giới sau ngày 9.3 năm ngoái, nay bị giặc Pháp bắt theo chúng trở lại”<sup>47</sup>. Tình trạng chiến tranh càng trở nên khẩn thiết, quân Pháp càng gia tăng phản kích ở miền Nam, bởi “Đứng trước tình thế bối rối ở chính quốc cũng như ở Nam Bộ Đông Dương, địch quân hấp tấp hành động chớp nhoáng và quyết liệt, mong mở một sinh lộ cho hoàn cảnh bế tắc hiện tại”, theo như lời bình luận về tình hình đôi phương của tờ *Độc lập* trong bài viết nhan đề *Tại sao quân Pháp hấp tấp hành binh ở Nam Bộ và phía Nam Trung Bộ?*<sup>48</sup>.

Thực tế chiến trường được kiểm chứng bởi chuyến kinh lý Trung Bộ ngót một tháng của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp, với những trải nghiệm cận cảnh về sự tận lực của chiến sĩ và đồng bào như sau: “Sự tiếp viện ở ngoài Bắc vào thì có thể nói rằng trong hoàn cảnh này làm như bây giờ thật là hết sức... Mấy tháng nay, dọc con đường vào Nam, các Ủy ban Hành chính và các đoàn thể cứu quốc hết sức bận rộn với việc đón tiếp và giúp đỡ bộ đội Nam tiến. Và điều tôi rất chú ý là nhân dịp vào miền Nam sẽ, tại chỗ, điều tra các tổng số và tỷ số bộ đội của Chính phủ đã phái vào. Đến gần Nha Trang, tôi hỏi bản danh sách của bộ đội, tôi đọc qua các cột biên quê quán các chiến sĩ, hết Nam Định, Ninh Bình, Thái Nguyên lại đến Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Yên, Cao Bằng vân vân. Tám phần mười bộ đội là ở ngoài này phái vào. Sự cống hiến bằng xương và máu của đất Bắc đối với công cuộc kháng chiến miền Nam không phải là ít vậy... Dân chúng hy sinh rất nhiều. Ở Nha Trang, sự tiếp tế cho bộ đội đều do dân chúng chịu nhận. Ở Pờ lê cu, Ban Mê Thuột, có những người lên làm ăn buôn bán trên ấy nay không

---

<sup>47</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 16, ngày 13-16.2.1946.

<sup>48</sup> Báo *Độc lập*, số 76, ngày 16.2.1946.

biết gì đến sản nghiệp nữa, bỏ đi theo bộ đội. Ở Quảng Ngãi, bao nhiêu thanh niên khỏe mạnh không còn ai ở nhà nữa”<sup>49</sup>.

Trong khi đó, nội bộ đối phương đã có những cảnh tỉnh mạnh mẽ về một con đường phi bạo lực để giải quyết hiện trạng nguy kịch. Một tờ báo Pháp tại Sài Gòn, tờ *Paris - Sài Gòn*, đăng trên mục *Tribune libre* (Tự do diễn đàn) khẳng định: “Hy vọng độc nhất của nước Pháp để cứu vãn tình thế ở xứ này là giữ nguyên được đặc điểm của nước Pháp, nghĩa là phải đi tiên phong cho nền tự do. Một Hiệp ước ký dưới bóng những xe thiết giáp không thể nào bảo đảm quyền lợi cho người Pháp, trái lại sự giao hảo trên lập trường dân chủ giữa hai dân tộc Pháp và Việt Nam là một bảo đảm chắc chắn cho địa vị của Pháp ở Đông Nam Á châu... Chúng tôi mong rằng những nhà cầm quyền có trách nhiệm ở đây biết gạt bỏ hết những thành kiến sai lầm vì giai cấp để có thể đi đến kết quả trên. Vì rằng, chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa: nước Pháp chỉ có một con đường ấy để cứu vãn tình thế”<sup>50</sup>. Cùng với đó, “Theo một tin điện của hãng AFP từ Sài Gòn đánh đi ngày hôm qua 25.2.1946 thì 30 nhà thân hào Pháp ở Sài Gòn thuộc các phái tả và cực tả đã gửi một bức điện tín yêu cầu các đảng Cộng sản, Xã hội và Xã hội cấp tiến Pháp can thiệp với Chính phủ để xin Chính phủ Pháp công nhận nền độc lập của nước Việt Nam, đình chiến ngay tức khắc và cử một phái bộ có đủ quyền hạn sang điều đình với Việt Nam”<sup>51</sup>.

Trên cơ sở những thiện chí kiên quyết này, cuộc điều đình Việt - Pháp đã được mở ra, khởi đầu bằng sự kiện “Ngày 25.2.1946 đã có cuộc nói chuyện giữa Hồ Chủ tịch và ông Sainteny, đại biểu của nước Pháp để xét xem có thể mở cuộc điều đình chính thức giữa Việt Nam và Pháp không”<sup>52</sup>, theo như tờ *Độc lập* thông tin, được tạp chí *Sự thật* nhấn mạnh thêm rằng “Nhưng tiếng súng vẫn chưa dứt, cuộc điều đình chưa bắt đầu... Chúng ta càng phải chiến đấu mạnh hơn nữa vì chúng ta đã trông thấy kết quả cuộc kháng chiến của chúng ta, nhờ cuộc kháng chiến anh dũng của quân dân miền Nam, người Pháp phải dẹp những tham vọng xâm lược. Chúng ta vẫn phải chiến đấu và chờ đợi mọi cuộc tấn công bất ngờ”<sup>53</sup>. Ý

---

<sup>49</sup> Báo *Cứu quốc*, số 166 và 172, ngày 18 và 24.2.1946.

<sup>50</sup> Báo *Độc lập*, số 81, ngày 22.2.1946.

<sup>51</sup> Báo *Độc lập*, số 86, ngày 27.2.1946.

<sup>52</sup> Báo *Độc lập*, số 86, ngày 27.2.1946.

<sup>53</sup> Tạp chí *Sự thật*, số 21, ngày 27.2.1946.

chí kiên định nhằm mục đích tối hậu về một nền độc lập thực sự của Việt Nam kịp thời đưa đến quyết định thành lập Chính phủ Liên hiệp kháng chiến.

Dù vậy, do những phức hệ của nền ngoại giao quốc tế và khu vực chi phối, lợi ích chính trị của quốc gia Việt Nam đã bị đánh đổi. Hiệp ước Pháp - Hoa (28.2.1946) đã đặt Việt Nam vào thế lựa chọn duy nhất: chuẩn bị đối đầu trực diện với đế quốc Pháp bằng một cuộc chiến tranh trên quy mô toàn lãnh thổ, được cố gắng hòa hoãn và kéo dài bởi Hiệp định Sơ bộ (6.3.1946) và Tạm ước Việt - Pháp (14.9.1946).

Hội đồng Tư vấn Nam Kỳ (2.1946) và mưu đồ tách vấn đề chính trị Nam Bộ ra khỏi những biến động và thương thuyết ở Bắc Bộ và Trung Bộ dần dần chính thức hóa thành Chính phủ Cộng hòa Tự trị Nam Kỳ (1.6.1946) được phía Pháp nhìn nhận Nam Bộ như một xứ sở tự do, riêng biệt trong khuôn khổ của Liên bang Đông Dương.

Có thể nói, với biến cố chính trị này, cuộc ủng hộ Nam Bộ kháng chiến của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên danh nghĩa tạm thời ngưng lại. Cả đất nước đang trong tiến trình vận động hướng đến sự nghiệp kháng chiến lâu dài trên khắp mặt trận chống chủ nghĩa thực dân Pháp.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Báo *Cứu quốc*, các số phát hành từ tháng 9.1945 đến tháng 2.1946 .
2. Báo *Độc lập*, các số phát hành trong tháng 2.1946.
3. Báo *Quốc hội*, từ số 6 đến số 12, phát hành từ ngày 22.12.1945 đến đầu tháng 1.1946
4. Tạp chí *Sự thật*, các số 7, 10, 11, 12, 16, 21 phát hành trong tháng 12.1945, tháng 1 và tháng 2.1946